TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 08 – 8 – 2025
V/v: Xin ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Xuân Mâu và ông Trần Ngọc Tình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 87/2025/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2025, về việc "Ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 112/2025/QĐST-HNGĐ ngày 22/7/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Lê Thị Hồng H, sinh năm 1992; căn cước công dân số: 044192001586 cấp ngày 01/5/2021 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; nơi cư trú: Thôn Đ, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (xã Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình cũ). Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Đặng Quốc H1, sinh năm 1990; căn cước công dân số: 044090000535 cấp ngày 24/10/2026 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; nơi cư trú: Thôn Đ, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (xã Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình cũ). Hiện cư trú tại: Ksiecia T, 05/800 P, Ba Lan. Vắng mặt, có đơn trình bày xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và quá trình chuẩn bị xét xử - nguyên đơn chị Lê Thị Hồng H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đặng Quốc H1 đã đăng ký kết hôn ngày 30/11/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (nay là phường Đ, tỉnh Quảng Trị) theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: 51/2016. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, lừa dối. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được một thời gian; thời gian sau đó hai vợ chồng thường xuyên cãi vã, không cùng quan điểm, không có tiếng nói chung để cùng nhau xây dựng gia đình. Vì cuộc sống vất vả khó khăn nên anh H1 đi xuất khẩu lao động mong muốn cải thiện điều kiện kinh tế gia đình. Nhưng khi vợ chồng ở xa nhau, khoảng cách địa lý khiến hai bên thêm nhiều mâu thuẫn. Hai bên đã cố gắng hòa giải nhưng mâu thuẫn giữa hai vợ chồng vẫn không khắc phục được. Xét thấy tình cảm vợ chồng không quan tâm, không còn thương yêu nhau nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đặng Quốc H1.

Về nuôi con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Đặng Lê C, sinh ngày: 10/8/2017 và Đặng Bình A, sinh ngày 01/10/2019. Hiện các con đang sống với chị H. Sau khi ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng các con. Vì hiện nay anh H1 công việc không ổn định nên chị H không yêu cầu anh H1 phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Bị đơn anh Đặng Quốc H1 hiện đang cư trú ở Ba Lan tại thời điểm Tòa án thụ lý vụ án. Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình (nay là Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị) đề nghị cơ quan chuyên môn cung cấp thông tin xuất nhập cảnh của anh Đặng Quốc H1. Tại Công văn số 1440/CV- QLXNC ngày 28/5/2025 của Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Q cung cấp thông tin anh Đặng Quốc H1 đã được cấp 03 sổ hộ chiếu, đã sử dụng sổ hộ chiếu số E01683511 để xuất cảnh rời Việt Nam ngày 19/09/2024 qua sân bay Quốc tế N, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về Việt Nam. Theo chị H cung cấp anh H1 có địa chỉ cư trú tại: Ksiecia T, 05/800 P, Ba Lan.

Trong quá trình đang giải quyết vụ án, ngày 28/4/2025 anh Đặng Quốc H1 đã làm bản tự khai gửi về gia đình và chị Lê Thị Hồng H đã đến nộp cho Tòa án đồng thời làm đơn đề nghị Tòa án tiến hành giám định dấu vân tay của anh Đặng Quốc H1 tại bản tự khai và dấu vân tay của anh Đặng Quốc H1 trong Căn cước công dân Đặng Quốc H1 để làm căn cứ giải quyết vụ án. Tại Bản kết luận giám định số 733/KL-KTHS ngày 20/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q (nay là Công an tỉnh Q) xác định: Dấu vết đường vân in bên phải, bên trái dưới mục "Người viết bản tự khai Đặng Quốc H1" tại Bản tự khai so với dấu vân tay in ở ô "Cái phải" "Cái trái" tại chỉ bản Căn cước công dân Đặng Quốc H1 là của một người. Tại bản tự khai, anh Đặng Quốc H1

trình bày: Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Lê Thị Hồng H đã đăng ký kết hôn ngày 30/11/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (nay là phường Đ, tỉnh Quảng Trị) theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: 51/2016. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, lừa dối. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được một thời gian. Sau đó hai bên thường xuyên cãi vã, không cùng quan điểm, không có tiếng nói chung để cùng nhau xây dựng gia đình. Và những mâu thuẫn xảy ra trong đời sống hôn nhân đúng như chị H đã trình bày. Xét thấy tình cảm vợ chồng không quan tâm, không còn thương yêu nhau nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên nay chị H làm đơn xin ly hôn, anh H1 cũng đồng ý ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết. Về quan hệ nuôi con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Đặng Lê C, sinh ngày: 10/8/2017 và Đặng Bình A, sinh ngày 01/10/2019. Hiện các con đang sống với mẹ. Vì hiện nay anh H1 đang đi làm ăn xa và công việc không ổn định nên anh H1 có nguyện vọng giao cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng các con. Chị H không yêu cầu nên anh H1 không đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung vợ chồng không có và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, hiện nay anh H1 đang ở Ba Lan, do tính chất công việc của anh và vị trí địa lý xa xôi nên anh H1 không thể về Việt Nam để tham gia các buổi làm việc, buổi triệu tập, phiên họp, phiên tòa xét xử tại Tòa án. Do đó, trong quá trình giải quyết ly hôn giữa anh và vợ là Lê Thị Hồng H, anh H1 đề nghị Tòa án xem xét cho anh được vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc, buổi triệu tập, phiên họp, phiên tòa xét xử giải quyết ly hôn giữa anh và chị Lê Thị Hồng H.

* Tại biên bản xác minh ngày 22/4/2025, bà Hoàng Thị D trình bày: Con trai bà là anh Đặng Quốc H1, sinh năm 1990 và chị Lê Thị Hồng H, sinh năm 1992 tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn đúng như chị H đã trình bày. Sau khi kết hôn, vợ chồng H1, H về chung sống với gia đình bà, cuộc sống hôn nhân hạnh phúc. Đến năm 2024, vợ chồng H1, H bàn bạc để H1 đi lao động nước ngoài, cải thiện kinh tế. Sau khi anh H1 đi lao động nước ngoài thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là gì bà D không rõ. Sau khi làm đơn xin ly hôn, chị H có báo cho bà biết nên bà đã thông báo cho anh H1 biết và anh H1 đã làm văn bản đồng ý ly hôn gửi về cho gia đình để nộp cho Tòa án làm cơ sở giải quyết vụ án. Việc ly hôn là quyết định của các con, bà không có ý kiến gì. Về con chung: Vợ chồng H1, H có hai con chung là cháu Đặng Lê C, sinh ngày: 10/8/2017 và Đặng Bình A, sinh ngày 01/10/2019. Hiện các cháu đang sống với mẹ. Nếu vợ chồng H1, H ly hôn thì việc nuôi con hai vợ chồng tự bàn bạc và quyết định, bà không có ý kiến gì. Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng H1, H không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Nguyên đơn chị Lê Thị Hồng H có đơn xin xét xử vắng mặt và giải quyết sớm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn giữ nguyên ý kiến tại Bản tự khai, xin xét xử vắng mặt và không có ý kiến gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết, xét xử vụ án cũng như tại phiên toà, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Toà án và nguyên đơn, bị đơn trong vụ án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn cũng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 238, khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị H, anh H1.

- Về nội dung: Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị HĐXX: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Hồng H. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lê Thị Hồng H và anh Đặng Quốc H1. Về con chung: Giao cháu Đặng Lê C, sinh ngày: 10/8/2017 và Đặng Bình A, sinh ngày 01/10/2019 cho chị Lê Thị Hồng H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Đặng Quốc H1 không phải đóng góp cấp dưỡng tiền nuôi con. Tài sản chung và nợ chung: Không xem xét. Án phí, chi phí tố tụng khác: Áp dụng Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc chị H chịu án phí HNGĐ sơ thẩm và các chi phí tố tụng khác theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát phát biểu, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1] Theo Công văn số 1440/CV- QLXNC ngày 28/5/2025 của Phòng Q Công an tỉnh Q (nay là Công an tỉnh Q) cung cấp thông tin anh Đặng Quốc H1 đã được cấp 03 sổ hộ chiếu, đã sử dụng sổ hộ chiếu số E01683511 để xuất cảnh rời Việt Nam ngày 19/09/2024 qua sân bay Quốc tế N, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về Việt Nam; chị H cung cấp địa chỉ của anh H1 hiện đang cư trú tại Ba Lan. Như vậy, theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 1 Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình (nay là Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị).

[1.2] Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã tiến hành các phương thức tống đạt; thực hiện việc tống đạt các văn bản tố tụng của Toà án cho người thân của bị đơn là bà Hoàng Thị D (là mẹ đẻ của anh Đặng Quốc H1) để người thân thông báo cho anh H1 biết nội dung liên quan đến việc chị Lê Thị Hồng H xin ly hôn anh Đặng Quốc H1 theo đúng quy định tại Điều 474 BLTTDS 2015.

Ngày 28/4/2025 anh Đặng Quốc H1 đã làm bản tự khai gửi về gia đình và chị Lê Thị Hồng H đã đến nộp cho Tòa án đồng thời làm đơn đề nghị Tòa án tiến hành giám định dấu vân tay của anh Đặng Quốc H1 tại bản tự khai và dấu vân tay của anh Đặng Quốc H1 trong Căn cước công dân Đặng Quốc H1 để làm căn cứ giải quyết vụ

án. Tại Bản kết luận giám định số 733/KL-KTHS ngày 20/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q (nay là Công an tỉnh Q) xác định: Dấu vết đường vân in bên phải, bên trái dưới mục "Người viết bản tự khai Đặng Quốc H1" tại Bản tự khai so với dấu vân tay in ở ô "Cái phải" "Cái trái" tại chỉ bản Căn cước công dân Đặng Quốc H1 là của một người.

[1.3] Toà án đã tiến hành các thủ tục cần thiết, ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ đến tham gia tại phiên toà đối với các đương sự. Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, khoản 1 Điều 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238; khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đương sự theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Hồng H và anh Đặng Quốc H1 yêu nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 30/11/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (nay là phường Đ, tỉnh Quảng Trị) theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: 51/2016, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Năm 2024 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn là do vợ chồng mỗi người ở mỗi nơi, vợ chồng không quan tâm đến nhau. Hiện nay, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống hôn nhân không có hạnh phúc nên xin được ly hôn. Hội đồng xét xử thấy chị H, anh H1 không có cuộc sống chung, không quan tâm đến nhau, khi nhận được thông tin chị H làm đơn xin ly hôn, anh H1 đã gửi bản tự khai nêu rõ quan điểm đồng ý ly hôn và không muốn hòa giải. Điều này thể hiện mâu thuẫn hôn nhân của anh chị thực sự tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H để xử cho chị H được ly hôn anh H1 là phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về quan hệ con chung: Chị H và anh H1 cùng thừa nhận có hai con chung là cháu Đặng Lê C, sinh ngày: 10/8/2017 và Đặng Bình A, sinh ngày 01/10/2019. Hiện các cháu đang sống với chị H và được chị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Xét thấy nguyện vọng của chị H muốn được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng các con, cháu Lê C có đơn trình bày nguyện vọng xin được ở với mẹ. Anh H1 cũng thống nhất giao 02 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng vì hiện nay anh H1 đang đi lao động ở nước ngoài, không có điều kiện để gần gũi, chăm sóc các con. Để ổn định cuộc sống và đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung, cần giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng các con chung là Đặng Lê C, Đặng Bình A; cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Lê C xin được ở với mẹ H sau khi bố mẹ ly hôn. Chị H cam đoan đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và vì hiện nay công việc của anh H1 chưa ổn định, chưa có thu nhập nên chị H không yêu cầu anh H1 phải đóng góp tiền nuôi con chung. Do chị H không yêu cầu anh H1 đóng góp cấp dưỡng nuôi con, nên chấp nhận sự tự nguyện này của chị H.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[2.3] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Các đương sự thừa nhận không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí, chi phí tố tụng khác: Chị Lê Thị Hồng H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

[4]. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị Hồng H và anh Đặng Quốc H1 có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 479 Bộ Luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 469; Điều 474; Điều 475; điểm b khoản 5 Điều 477; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Toà án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lê Thị Hồng H được ly hôn anh Đặng Quốc H1.

2. Về quan hệ con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao con chung của vợ chồng là cháu Đặng Lê C, sinh ngày: 10/8/2017 và Đặng Bình A, sinh ngày 01/10/2019 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Lê C xin được ở với mẹ H sau khi bố mẹ ly hôn. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Lê Thị Hồng H về việc không yêu cầu anh Đặng Quốc H1 đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các đương sự đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí, chi phí tố tụng: Chị Lê Thị Hồng H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0005355 ngày 11/4/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị). Chị H phải chịu nộp 3.900.000 đồng (Ba triệu, chín trăm nghìn đồng) tiền chi phí giám định tư pháp. Chị H đã nộp đủ tiền án phí và chi phí tố tụng**.**

4. Quyền kháng cáo: Chị Lê Thị Hồng H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định. Anh Đặng Quốc H1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- UBND P. Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Các Hội thẩm nhân dân)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Minh

TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi..... giờ…….phút, ngày tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết M

Các Hội thẩm: ……

Tiến hành nghị án vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2025/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2025, về việc "Tranh chấp ly hôn, con chung". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 46/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Lê Thị Hồng H, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (phường Đ, tỉnh Quảng Trị). Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Đặng Quốc H1, sinh ngày 17/7/1990, số CCCD 0440900005354085, địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn Đ, xã Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (nay là phường Đ, tỉnh Quảng Trị); hiện trú tại: Ksiecia T, 05/800 P, Ba Lan. Vắng mặt.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

*** Về điều khoản áp dụng:** Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 147, Điều 153, các Điều 228, Điều 469, 474, 475, điểm b, c khoản 5 Điều 477, Điều 479 của BLTTDS; Áp dụng các Điều 51, 54, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

*** Về nội dung: Tuyên xử:**

1. ***Về quan hệ hôn nhân***: Xử cho chị Lê Thị Hồng H được ly hôn anh Đặng Quốc H1.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí, đạt 100%

2. Về quan hệ con chung: Xử giao cháu Đặng Lê C, sinh ngày: 10/8/2017 và Đặng Bình A, sinh ngày 01/10/2019 cho chị Lê Thị Hồng H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Đặng Quốc H1 không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu nên không xem xét.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các bên đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí, đạt 100%

3. ***Về quan hệ tài sản chung:*** Không xem xét.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí, đạt 100%

4. ***Về án phí***: Buộc chị Lê Thị Hồng H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số 0005355 ngày 11/4/2025 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (nay là Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị). Chị H đã nộp đủ.

5. ***Về chi phí tố tụng***: Chị Lê Thị Hồng H phải chịu 3.990.000 đồng tiền chi phí giám định tư pháp, chị Lê Thị Hồng H đã nộp đủ tại Tòa án.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí, đạt 100%

6. ***Quyền kháng cáo***: Chị Lê Thị Hồng H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ. Anh Đặng Quốc H1 có quyền kháng cáo trong hạn 01 tháng kể từ ngày bản án sơ thẩm được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí, đạt 100%

Nghị án kết thúc vào hồi..... giờ..... phút, ngày tháng 8 năm 2025

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng

nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên)	*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*